TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 26-02-2024
V/v tranh chấp về HN & GĐ- ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Thơ

Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng

- *Thư ký phiên toà*: Ông Đặng Nam Quang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 26 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 232/2023/TLST-HNGĐ, về việc *"Tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn, nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 12/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thúy H, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Số 616, ấp Phú Thọ A, xã P, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Lê Phúc H, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số 72, đường Tân Việt Hòa, Tổ 2, ấp Tịnh Châu, xã T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị H có mặt tại phiên tòa, anh H vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Trần Thúy H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2018, chị Trần Thúy H và anh Lê Phúc H quen biết và tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn vào ngày 26/02/2020 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến tháng 02 năm 2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, ý kiến trái

ngược nhau. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 02 năm 2023 đến nay. Chị H nhận thấy tình cảm giữa chị và anh H đã không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mâu thuẫn hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng không giải quyết được. Nay, chị H yêu cầu được ly hôn với anh Lê Phúc H.

Về con chung: Tại đơn khởi kiện ngày 06/9/2023 chị H trình bày giữa chị và anh H có 01 con chung tên Lê Trần Trường G, sinh ngày 09/9/2019. Tuy nhiên, thực tế giữa chị và anh H có 02 con chung tên Trần Thị T, sinh ngày 29/3/2013 và Lê Trần Trường G, sinh ngày 09/9/2019. Nguyên nhân trước đây chị trình bày có 01 người con là do khi sinh cháu T thì giữa chị H và anh H chưa đăng ký kết hôn nên khai sinh của cháu T mang họ mẹ và không ghi tên cha. Hiện nay 02 con chung đang sống với chị H. Chị H yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị và anh H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị H trình bày về con chung như sau: Chị và anh H chung sống từ năm 2018, đến năm 2020 mới đăng ký kết hôn và chỉ có 01 con chung là cháu Lê Trần Trường G, sinh ngày 09/9/2019. Đối với cháu Trần Thị T, sinh ngày 29/3/2013 là con riêng của chị, không liên quan đến anh H. Đồng thời, bản thân chị cũng không cung cấp được giấy khai sinh của cháu T cho Tòa án. Chị H chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết đối với con chung của chị và anh H là cháu Lê Trần Trường G. Chị H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu G, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con (Hiện con chung đang sống với chị H).

Tại phiên hòa giải và trong quá trình xét xử, bị đơn anh H được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, cũng không nộp văn bản ý kiến về việc chị H yêu cầu ly hôn với anh H nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ theo đơn khởi kiện của chị H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình - Ly hôn, nuôi con. Bị đơn anh H có địa chỉ tại xã T, thành phố Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét quan hệ hôn nhân của chị H và anh H được xác lập năm 2020, hôn nhân của chị Hồng và anh Hậu là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã P, huyện Tam Nông vào năm 2020 nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Trong quá trình chung sống giữa chị H và anh H phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên anh chị đã ly thân từ tháng 3 năm 2023 đến nay, trong thời gian ly thân không hàn gắn được tình cảm nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H và anh H là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: tại phiên tòa chị H xác định giữa chị và anh H chỉ có 01 con chung tên Lê Trần Trường G, sinh ngày 09/9/2019. Hiện con chung đang sống với chị H, chị H yêu cầu nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu Lê Trần Trường G cho chị H nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị H trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị H trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 235; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thúy H. Chị Trần Thúy H được ly hôn với anh Lê Phúc H.

- *Về con chung:* Giao cháu Lê Trần Trường G, sinh ngày 09/9/2019 cho chị H nuôi dưỡng, anh H không cấp dưỡng nuôi con, do chị H không yêu cầu. Hiện con chung đang sống với chị H.

- *Về tài sản chung*: Chị H trình bày không có và không yêu cầu Tòa án

giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về nợ chung*: Chị H trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007004 ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- UBND xã P, Tam Nông;
(Giấy K/H số 18 ngày 26/02/2020);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Mỹ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Đình Đoan Hùng – Nguyễn Hồng Thơ	**Lê Thị Mỹ**